

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 133/2026/HS-PT

Ngày: 17 - 6 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tâm

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Vân

Ông Nguyễn Công Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Trí - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 144/2026/TLPT-HS ngày 14 tháng 5 năm 2026 đối với Trần Văn D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2026/HS-ST ngày 30-3-2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng.

Bị cáo có kháng cáo: Trần Văn D (tên gọi khác: **Út V**), sinh năm 1954 tại Thành phố Hồ Chí Minh; căn cước công dân số: 079054017020 cấp ngày 16-9-2021; nơi cư trú: số D P, phường A B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 7/10; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông Trần Văn Đ và bà Trần Thị G (đều đã chết); có vợ Phạm Ngọc Á, sinh năm 1959 và 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 49/2006/HS-ST ngày 21-9-2006 của Tòa án nhân dân thị xã Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “*Đánh bạc*”; Bản án số 58/2013/HS-ST ngày 29-10-2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xử phạt Trần Văn D 10 năm tù về tội “*Giết người*”, Bản án số

164/2014/HS-PT ngày 26-3-2014 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tuyên y án sơ thẩm, chấp hành xong ngày 10-3-2021; tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 24-6-2025 khi Trần Văn D đang ngủ trong phòng tại nhà số D P, phường A B, tỉnh Lâm Đồng thì Bùi Ngọc T, sinh năm 1985 (có quan hệ cha - con dượng) đi nhậu về nhà ở phòng bên cạnh lớn tiếng chửi D nên hai bên có lời nói đe dọa, thách thức. T nói “mày thích không? đập chết thằng Ú nghe vậy D liền nói “mày đập thằng mày đập đi, chứ tao có đường nào chạy đâu”, T tiếp tục nói “tao đập chết mày luôn”. Sau đó T cầm thanh gỗ hình hộp, dài 01m, chiều rộng 06cm, bản rộng 03cm đi đến phòng ngủ của D, dùng thanh gỗ đánh về phía D, D tay lên đỡ thì trúng vào vai và cánh tay trái. Do bị đánh nên D mất thăng bằng ngã ngửa tư thế ngồi ra sau, sau đó D đứng dậy đến đầu giường dùng tay phải lấy 01 con dao (dài 40cm lưỡi bằng kim loại màu đen, rộng 03cm, được mài sắc 01 đầu, mũi dao hình cung, cán dao bằng nhựa màu đen, hình hộp nhật), D dùng hai tay cầm dao chém nhiều nhát về phía T, trong đó 01 nhát trúng vào vùng bàn tay phải và bàn tay trái của anh T, khiến T bị hai vết thương hở, đứt gân hai ngón tay cái của hai bàn tay. Khi thấy anh T bị chém và đi ra ngoài, D đi về phía bàn uống nước trong phòng ngủ lấy thêm 01 con dao (dài 28cm, lưỡi bằng kim loại được mài sắc 01 đầu dài 16,5cm, bản rộng nhất 4,5cm, rộng nhỏ nhất 0,3cm, cán bằng gỗ dài 11,5cm) rồi đi ra ngoài thấy T vẫn cầm cây gậy gỗ trên tay D sợ và bỏ chạy khoảng 10m về hướng đường P thì dừng lại và ném 02 con dao bên lề đường (không nhớ chính xác vị trí nào). Sau khi bị chém thương tích, T đi đến địa chỉ số A N, phường A B, tỉnh Lâm Đồng báo cho bà Phạm Ngọc Á là mẹ của T biết sự việc và được đưa đến Bệnh viện I điều trị vết thương.

Bản Kết luận giám định số 337/KLTTCT-PYLĐ ngày 11-8-2025 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Tỉnh L kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Văn D tại thời điểm giám định 0%. Tổn thương do vật tày gây nên.

Bản Kết luận giám định số 338/KLTTCT-PYLĐ ngày 11-8-2025 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Tỉnh L kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Ngọc T tại thời điểm giám định 14%. Tổn thương do vật sắc nhọn gây nên.

Cáo trạng số 115/CTr-VKS ngày 03-02-2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng truy tố bị cáo Trần Văn D về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Bản án số 89/2026/HS-ST ngày 30-3-2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng quyết định: tuyên bố Trần Văn D phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm s, o, e khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn D 02 năm tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; trách nhiệm dân sự; án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 01-4-2026, bị cáo Trần Văn D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Trần Văn D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn đang nuôi cháu nhỏ đang trong độ tuổi đi học, bị cáo là người cao tuổi nên xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn D, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn D nộp trong thời hạn theo quy định của pháp luật. Người kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo theo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét lời khai thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn D và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: ngày 24-6-2025 tại số nhà D P, phường A B, tỉnh Lâm Đồng, Trần Văn D và Bùi Ngọc T xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, nên T dùng thanh gỗ đánh Trần Văn D. Do bị đánh và bức tức nên D đã thực hiện hành vi dùng dao chém nhiều nhát về phía T, trong đó

01 nhát trúng vào ngón tay cái của bàn tay trái và ngón tay cái bàn tay phải của Bùi Ngọc T theo Bản Kết luận giám định số 338/KLTTCT-PYLĐ ngày 11-8-2025 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Tỉnh L kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Bùi Ngọc T tại thời điểm giám định 14%. Tổn thương do vật sắc nhọn gây nên.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng về hành vi phạm tội của Trần Văn D về tội “*Cố ý gây thương tích*” có căn cứ chấp nhận.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Trần Văn D phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Văn D:

Tòa án cấp sơ thẩm xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thời điểm phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên và phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của bị hại theo quy định tại các điểm s, o và e khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới chỉ trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn đang nuôi cháu nhỏ. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên và nhân thân để xử phạt bị cáo 02 năm tù tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn D.

[4] Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí:

Bị cáo Trần Văn D phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn D;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2026/HS-ST ngày 30-3-2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lâm Đồng.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm s, o, e khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn D 02 (*Hai*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

2. Về án phí: căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc Trần Văn D phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ I - TANDTC;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng GDKT, TTr &THA;
- CQCSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng;
- TAND khu vực 4 - Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 4 - Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 4 - Lâm Đồng;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Văn phòng TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thành Tâm

